TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 24/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn
Ông Lê Thuận Sơn

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện VKSND huyện Lệ Thuỷ tham gia phiên toà***: Ông Ngô Đình Mười, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 21/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 09/3/2022, đối với bị cáo:

Lê Xuân X, tên gọi khác: Lê Xuân H, sinh ngày 26/11/2001 tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H, sinh năm 1969 và bà: Phạm Thị H, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/10/2019, bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 04/HSST. Khi phạm tội bị cáo là người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Dương Đăng D, sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Anh Dương Đăng D, sinh năm 2002, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người chứng kiến*:

+ Anh Phạm Xuân L, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Anh Trần Quang P, sinh năm 1955, địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 05/11/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an xã M tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Khi đến cầu M thuộc địa phận thôn Lệ Bình, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, thấy Lê Xuân X điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI RAIDER R150 biển kiểm soát 73H1- 500.98 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên phải của X có một ống nhựa màu trắng, bên trong chứa 20 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược, trên một mặt mỗi viên nén đều có ký hiệu "WY". Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ 20 viên nén nói trên. X khai 20 viên nén trên là ma túy hồng phiến, X mua về nhằm mục đích để sử dụng.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Lê Xuân X tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã phát hiện, thu giữ 07 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược, trên một mặt mỗi viên nén đều có ký hiệu "WY" được đựng trong một ống nhựa màu trắng, cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản, tạm giữ, niêm phong vật chứng 07 viên nén nói trên. X khai 07 viên nén trên là ma túy hồng phiến, X mua về cất giấu tại nhà ở nhằm mục đích sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1269/GĐ-PC09 ngày 11/11/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1: 20 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng trên một mặt mỗi viên nén có in chữ "WY"là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,026g(hai phẩy không trăm hai mươi sáu gam). Mẫu ký hiệu A2: 07 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,695g (không phẩy sáu trăm chín mươi lăm gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ 01 ống nhựa màu trắng, bên trong chứa 20 viên nén màu hồng có khối lượng 2,026g ma túy loại Methamphetamine, (sau giám định còn lại 1,874g Methamphetamine, ống nhựa và vỏ bao gói); 01 ống nhựa màu trắng bên trong chứa 07 viên nén màu hồng có khối lượng 0,695g ma túy loại Methamphetamine,(sau giám định còn lại 0,56g Methamphetamine, ống nhựa và vỏ bao gói); xe mô tô SUZUKI RAIDER R150 biển kiểm soát 73H1- 500.98; điện thoại di động OPPO A3s bên trong chứa sim thuê bao số 0333588126, tất cả có đặc điểm như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và biên bản

niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ. Ngày 15/12/2021, Cơ quan Điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 73H1- 500.98 cho anh Dương Đăng Dũng.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSNDLT ngày 21/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ truy tố bị cáo Lê Xuân X về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Xuân X từ 24 đến 30 tháng tù; vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 2,434g (hai phẩy bốn trăm ba mươi bốn gam) Methamphetamine mẫu sau giám định, 02 ống nhựa và vỏ bao gói; trả lại cho bị cáo Lê Xuân X điện thoại di động OPPO A3s bên trong chứa sim thuê bao số 0333588126.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân X khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 05/11/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô đi từ thôn M, xã T, đến xóm G, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình để mua ma túy về sử dụng, khi đến đoạn đường tàu thuộc xóm G, xã T thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, bị cáo hỏi có biết ai bán ma túy không thì người này nói có ma túy và đồng ý bán cho bị cáo, bị cáo đưa cho người đàn ông đó 1.000.000 đồng, người đó đưa cho bị cáo 20 viên ma túy đựng trong ống nhựa màu trắng, bị cáo để vào trong túi áo khoác trên người và đi tìm chỗ để sử dụng, khi đến đoạn đường trên cầu M thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, sau khi khám xét tại nhà ở của bị cáo, Cơ quan điều tra còn phát hiện 07 viên ma túy hồng phiến đựng trong ống nhựa, bị cáo cất giấu trong nhà để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị cơ quan điều tra thu giữ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/11/2021, Lê Xuân X đã có hành vi cất giấu 20 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,026g (hai phẩy không trăm hai mươi sáu gam) trên người và 07 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,695g (không phẩy sáu trăm chín mươi

lăm gam) tại nhà ở. Tổng toàn bộ 2,721g (hai phẩy bảy trăm hai mươi mốt gam) ma túy loại Methamphetamine. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng cho sức khỏe con người; gieo sự hoang mang, lo lắng cho gia đình bị cáo nói riêng và toàn xã hội nói chung; về nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 04/2019/HS-ST ngày 21/01/2019, lúc phạm tội, bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn vi phạm, chứng tỏ bị cáo có nhân thân không tốt. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5]. Các tình tiết liên quan:

Về nguồn gốc số ma túy mà cơ quan Điều tra đã tạm giữ, Lê Xuân X khai mua của một người đàn ông ở đoạn đường sắt thuộc địa phận xóm G, xã T nhưng không xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên cơ quan Điều tra không đủ cơ sở để xác minh, Viện kiểm sát không có căn cứ truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xe mô tô biển kiểm soát 73H1-500.98 là của anh Dương Đăng D cho anh Dương Đăng D2 mượn sử dụng, anh D2 cho X mượn sử dụng, anh D2 và anh D không biết X sử dụng xe đi mua ma túy nên không phạm tội.

[6].Về vật chứng: 2,434g (hai phẩy bốn trăm ba mươi bốn gam) Methamphetamine mẫu sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành kèm vỏ bao gói và 02 ống nhựa cần tịch thu tiêu hủy; điện thoại di động OPPO A3s bên trong chứa sim thuê bao số 0333588126 không phải là vật chứng, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[7].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8].Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Lê Xuân X (tên gọi khác: Lê Xuân H) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lê Xuân X 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/11/2021. Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Xuân X 45 ngày để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

- Tịch thu và tiêu huỷ 2,434g (hai phẩy bốn trăm ba mươi bốn gam) Methamphetamine sau giám định kèm vỏ bao gói và 02 hộp nhựa;

- Trả lại cho bị cáo Lê Xuân X 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s bên trong chứa sim thuê bao số 0333588126;

Tất cả có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy ngày 15/3/2022.

Bị cáo Lê Xuân X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/3/2022, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo và người có QLNVLQ;
- VKSND h.Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND tỉnh Q Bình;
- Công an h.Lệ Thủy;
- Sở Tư pháp t. Q Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu VP, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn